

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

CHITPHATHAY SOVALITH

**PHÁT HUY VAI TRÒ
CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH
CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA Ở CỘNG HÒA
DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO HIỆN NAY**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG VÀ
CHỦ NGHĨA VẬT LỊCH SỬ**

Mã số: 922 90 02

HÀ NỘI - 2023

Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Người hướng dẫn khoa học: **PGS, TS. Nguyễn Minh Hoàn**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 202

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
- Thư viện Quốc gia Việt Nam

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Công nghiệp hoá, hiện đại hoá (CNH, HĐH) là quá trình chuyển đổi căn bản và toàn diện nền sản xuất xã hội từ sử dụng lao động thủ công là chính với năng suất, chất lượng và hiệu quả thấp sang sử dụng lao động được đào tạo ngày càng nhiều làm cho năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả cao dựa trên phương thức sản xuất công nghiệp, vận dụng các thành tựu mới của khoa học - công nghệ (KH-CN) tiên tiến. CNH, HĐH cũng là quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng các ngành sản xuất có hàm lượng KH-CN cao, giá trị gia tăng cao. Có thể nói, thực chất và nội dung cơ bản của CNH, HĐH là sáng tạo và ứng dụng tri thức do giáo dục - đào tạo (GD-ĐT) và KH-CN tạo ra để phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), tạo nên sự phát triển nhanh và bền vững của quốc gia, dân tộc. Trước những tác động mạnh mẽ, toàn diện của cách mạng công nghệ lần thứ tư đến quá trình phát triển của mỗi quốc gia, Đảng và Nhà nước Lào xác định “Khoa học và công nghệ, GD-ĐT giữ vị trí then chốt, là khâu đột phá trong chính sách công nghiệp quốc gia”. Do đó, tại Đại hội Đảng Nhân dân Cách mạng Lào (NDCM Lào) lần thứ X đã khẳng định “Muốn tiến hành CNH, HĐH thắng lợi phải phát triển mạnh GD-ĐT, phát huy nguồn lực con người, yếu tố cơ bản của sự phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững”.

Quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay đang đòi hỏi phải xây dựng đồng bộ nhiều yếu tố từ cơ sở hạ tầng, đầu tư phát triển khoa học và công nghệ, xây dựng và phát triển nền kinh tế tri thức, phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua GD-ĐT;... để thực hiện được những yêu cầu, đòi hỏi đó cần thiết phải phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn thể xã hội và các tầng lớp nhân dân, của đội ngũ trí thức, trong đó có trí thức nữ. Đặc biệt để đẩy nhanh quá trình chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo đáp ứng những xu thế việc làm mà cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang đến đòi hỏi cao hơn ở quá trình xây dựng, phát triển và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, trí thức nữ ở CHDCND Lào.

Cùng với đội ngũ trí thức nói chung, đội ngũ TTN đã và đang ngày càng gia tăng về số lượng, chất lượng và từng bước phù hợp hơn về cơ cấu. Đội ngũ TTN Lào đã và đang khẳng định được vị trí, vai trò quan trọng trong phát triển KT-XH của đất nước Lào nói chung và quá trình CNH, HĐH đất nước nói riêng. Nhiều TTN nữ Lào đã chứng minh được năng lực, phương pháp, đã có nhiều đóng góp quan trọng được trong nước

và trên thế giới ghi nhận và đánh giá cao. Ý thức, nhận thức và trách nhiệm xã hội của đội ngũ TTN cũng đã có nhiều bước phát triển vượt bậc, đóng góp vào sự phát triển nhận thức về ý chí tự lực, tự cường của các tầng lớp nhân dân trong phát triển KT-XH. Cùng với đó là sự quan tâm của Đảng và Nhà nước Lào bằng các chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách đúng đắn đã làm cho đội ngũ TTN luôn tích cực tham gia vào đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, với ý thức phát huy phẩm chất, truyền thống tốt đẹp của người phụ nữ Lào nhằm đóng góp công sức, tài năng trí tuệ của mình cho sự nghiệp đổi mới đất nước.

Tuy nhiên, đội ngũ TTN Lào hiện nay còn những hạn chế, bất cập như sự thiếu hụt về số lượng, chất lượng; cơ cấu TTN trong các ngành, các lĩnh vực còn nhiều bất cập chưa được khắc phục; quá trình phát huy vai trò của họ trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước cũng gặp phải không ít khó khăn, thách thức từ bản thân, từ cơ chế, chính sách và cả những rào cản từ gia đình, xã hội bởi tư tưởng trọng nam, khinh nữ vẫn còn khá phổ biến trong xã hội. Ngoài ra, việc đánh giá chưa đúng về năng lực, phẩm chất, cũng như chưa có nhiều giải pháp phát huy tối đa khả năng làm việc của TTN đang trở thành rào cản đối với việc phát triển đội ngũ TTN ở CHDCND Lào hiện nay; việc đào tạo, sử dụng và tôn vinh trí thức nữ còn chưa tương xứng; TTN còn gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện giữa công việc gia đình và nhiệm vụ xã hội... Trước những đặc điểm, yêu cầu của quá trình CNH, HĐH và sự nghiệp đổi mới đất nước ở Lào hiện nay, việc phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nói chung, TTN nói riêng càng quan trọng, cần thiết.

Có vai trò to lớn trong sự nghiệp cách mạng, trong quá trình CNH, HĐH đất nước là vậy, song những nghiên cứu về đội ngũ TTN ở CHDCND Lào hiện đang ít và còn tản mát. Những nghiên cứu mang tính hệ thống, chuyên sâu để đánh giá, phân tích về số lượng, chất lượng và cơ cấu cũng như những đóng góp của đội ngũ TTN đối với sự phát triển KT - XH chưa đáp ứng đòi hỏi, kỳ vọng của phát triển nói chung và phát triển/phát huy vai trò của đội ngũ TTN Lào nói riêng. Do đó, cần thiết phải có những nghiên cứu mang tính toàn diện, đồng bộ và có tính chuyên sâu về phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay.

Xuất phát từ những cơ sở lý luận và thực tiễn trên, tôi chọn vấn đề ***“Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay”*** làm đề tài nghiên cứu.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ một số vấn đề lý luận về phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (CHDCND Lào), luận án khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay; từ đó đề xuất quan điểm và những giải pháp chủ yếu nhằm phát huy vai trò của đội ngũ TTN ở CHDCND Lào đáp ứng yêu cầu sự nghiệp CNH, HĐH.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích trên, luận án tập trung giải quyết những nhiệm vụ sau:

- *Thứ nhất*, làm rõ cơ sở lý luận về đội ngũ TTN và thực tiễn phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay.

- *Thứ hai*, đánh giá thực trạng TTN và thực trạng về phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay và làm rõ những vấn đề đặt ra để trong quá trình phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH.

- *Thứ ba*, đề xuất quan điểm và một số giải pháp chủ yếu nhằm phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu việc phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Giới hạn về nội dung: Luận án chỉ tập trung nghiên cứu về vấn đề phát huy vai trò của đội ngũ TTN - một bộ phận của đội ngũ trí thức ở nước CHDCND Lào.

- Giới hạn địa bàn nghiên cứu: Luận án nghiên cứu vấn đề này ở các cơ quan trung ương Đảng và cơ quan nhà nước, các bộ ngành, trung tâm đầu ngành của Lào tập trung chủ yếu ở Thủ đô Viêng Chăn và một số thành phố, tỉnh lớn của Lào.

- Giới hạn về thời gian: Luận án tập trung nghiên cứu và sử dụng số liệu từ năm 2006 đến nay (là mốc thời gian mà Đại hội lần thứ VIII của Đảng NDCM Lào đề ra mục tiêu đến năm 2020, nước Lào thoát khỏi tình trạng kém phát triển, có tiền đề cho đảm bảo sự nghiệp CNH, HĐH).

4. Cơ sở lý luận và thực tiễn, phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn

- Luận án được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Cay Xôn PHÔM VI HẢN, đường lối, chủ trương, các quan điểm của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước CHDCND Lào về chiến lược phát triển nguồn nhân lực, khuyến khích nhân tài và các chính sách xã hội về bình đẳng giới, chính sách phát triển và bảo vệ quyền lợi phụ nữ, về sự nghiệp CNH, HĐH. Ngoài ra, luận án có tham khảo tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề nghiên cứu để phục vụ cho quá trình nghiên cứu.

- Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở nước CHDCND Lào đã được xác định trong phần phạm vi nghiên cứu của luận án.

- Luận án cũng kế thừa các tài liệu, các công trình nghiên cứu của các nhà nghiên cứu, hoạt động thực tiễn ở Lào, Việt Nam và một số kinh nghiệm trên thế giới liên quan đến vấn đề nghiên cứu của đề tài.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin; phương pháp nghiên cứu lý luận chính trị trong quá trình nghiên cứu, luận giải cụ thể. Luận án có sử dụng các phương pháp phân tích và tổng hợp, lôgic và lịch sử, điều tra xã hội học, tổng kết thực tiễn để luận giải những nội dung của luận án.

5. Đóng góp mới về khoa học của luận án

Khái quát hoá phạm trù trung tâm phát huy vai trò của đội ngũ TTN ở CHDCND Lào, chỉ rõ tầm quan trọng và những yếu tố ảnh hưởng đến phát huy vai trò trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào của đối tượng này.

Đánh giá cơ sở khoa học và đưa ra các nhận định chính xác về thực trạng phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay.

Khái quát một số quan điểm cần thực hiện đối với quá trình phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay.

Đề xuất một số giải pháp phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

- Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần làm sáng tỏ thêm những vấn đề lý luận và thực tiễn về phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay.

- Những kết quả nghiên cứu của luận án góp phần làm phong phú thêm những tài liệu tham khảo cho các hoạt động nghiên cứu, giảng dạy và học tập về nội dung phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào, nhất là hệ thống giáo dục của Học viện Chính trị và Hành chính quốc gia Lào, hệ thống các trường chính trị - hành chính cấp tỉnh trong cả nước.

- Những luận điểm cơ bản của luận án góp phần làm rõ cơ sở lý luận cho những giải pháp nhằm phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục công trình khoa học của tác giả đã công bố liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung của luận án gồm 4 chương với 11 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

1.1.1. Những công trình liên quan đến đội ngũ trí thức

Có rất nhiều công trình ở trong nước và ngoài nước bàn đến khái niệm trí thức. Từ góc độ tiếp cận của chuyên ngành, các tác giả đã bàn đến cụ thể: Đỗ Thị Thạch (1999) trong Luận án tiến sĩ *“Trí thức nữ Việt Nam trong công cuộc đổi mới hiện nay - tiềm năng và phương hướng xây dựng”*; tác giả Phạm Tất Dong (2001) trong cuốn *“Định hướng phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa”*; Tác giả Nguyễn Văn Sơn (2002) trong cuốn *“Trí thức giáo dục đại học Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”*; tác giả Võ Văn Thắng (2013) trong bài viết *“Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong thời kỳ CNH, HĐH và hội nhập quốc tế”*...

Kế thừa cơ sở lý luận từ các công trình đã được liệt kê ở trên, tác giả tiến hành làm rõ hơn những vấn đề lý luận về TTN, vị trí, vai trò của TTN từ hướng tiếp cận là một bộ phận cấu thành lực lượng trí thức trong quá trình hội nhập quốc tế ở CHDCND Lào hiện nay.

1.1.2. Những công trình liên quan đến đội ngũ trí thức nữ

Về nhóm các công trình theo hướng này có thể kể đến các công trình tiêu biểu như sau: tác giả Đỗ Thị Thạch (2005) trong công trình *“Phát huy nguồn lực trí thức nữ Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại*

hoá”; Trần Thị Minh Đức (2010) trong cuốn “*Thực trạng nữ trí thức Việt Nam trong sự nghiệp phát triển đất nước*”; tác giả Nguyễn Thị Việt Thanh (2015) trong công trình “*Nữ trí thức với sự nghiệp phát triển đất nước*”; tác giả Nguyễn Thị Việt Thanh (2015) trong cuốn “*Nữ trí thức với sự nghiệp phát triển đất nước*”...

1.2. NHỮNG CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN THỰC TRẠNG PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

1.2.1. Về vai trò của trí thức nữ

Như trên đã khẳng định, TTN là một bộ phận cấu thành nên đội ngũ trí thức nói chung, là tinh hoa của phụ nữ, do đó, đã có nhiều các công trình từ các hướng tiếp cận của các khoa học khác nhau trong và ngoài nước bàn về vai trò của TTN trên mọi lĩnh vực, cụ thể:

* *Các công trình ở Việt Nam*: Trung tâm Nghiên cứu phụ nữ - Trường Cán bộ Phụ nữ Trung ương (nay là Học viện Phụ nữ Việt Nam) (2011) với công trình “*Vai trò, vị thế của nữ trí thức trong quá trình công nghiệp hóa ở Việt Nam*”; tác giả Lê Tuấn (2011) trong bài viết “*Gỡ bỏ những rào cản để nữ trí thức phát triển*”; Tác giả Đỗ Thị Thạch (2016) trong bài viết “*Vai trò, vị trí của nữ trí thức Việt Nam trong phát triển bền vững, Kết quả nghiên cứu của đề tài độc lập cấp Nhà nước: Vai trò, vị thế của nữ trí thức Việt Nam trong phát triển bền vững*”...

* *Các công trình nghiên cứu ở Lào*: tác giả U Thạ Ki Chụ Lạ Mạ Ni Kham Phui (2000) trong bài viết “*Vai trò nam - nữ trong sự phát triển*”; Các tác giả Sĩ Súc Phị La Vông, Khăm Chăn Phôm Sêng Sạ Vẳn (2008) trong công trình “*Tài liệu tập huấn đối với toàn bộ phụ nữ*”; tác giả Băn Đít Pạ Thum Vẳn (2008) trong bài viết “*Vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ Lào trên trường quốc tế*”; Tác giả On Chăn Sụ Vẳn Nạ Sêng (2015) trong bài viết “*Vai trò phụ nữ dưới sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào*”...

1.2.2. Về thực trạng phát huy vai trò của trí thức nữ

Về thực trạng phát huy vai trò của trí thức nữ phải kể đến một số công trình sau: Đỗ Thị Thạch (2005) trong “*Phát huy nguồn lực nữ trí thức Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa*”; Ngô Thị Phụng trong công trình “*Đội ngũ trí thức khoa học xã hội và nhân văn Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới*”; Nguyễn An Ninh (2008) trong công trình “*Phát huy tiềm năng trí thức khoa học xã hội Việt Nam*”; Tác giả Trần Hồng Lưu (2011) trong công trình “*Vai trò của trí thức khoa học trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam hiện nay*”; Tác giả Đỗ Thị Thạch (2013) trong bài viết “*Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong công tác lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay*”...

1.3. NHỮNG CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN QUAN ĐIỂM, GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

1.3.1. Các công trình nghiên cứu ở Lào

Phải kể đến những công trình nghiên cứu sau: Tác giả Ních Khăm (2003) trong Luận án tiến sĩ Lịch sử của mình với vấn đề “*Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt Hội Liên hiệp Phụ nữ ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong thời kỳ đổi mới*”; tác giả Bua Von On Chăn Hòm (2003) trong bài viết “*Cần xây dựng cán bộ nữ cho phù hợp với nam giới*”; tác giả Sôm Chay Seng Phu Phả Ngân (2007) trong bài viết “*Phụ nữ trong sự phát triển trong giai đoạn mới*”; tác giả Lăm Phun Đuôn Sụ Văn (2017), trong Luận án Tiến sĩ “*Phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị cấp trung ương ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay*”...

1.3.2. Những công trình tiếng Việt

Cụ thể: Tác giả Trần Thị Tuy Hòa (1997) trong cuốn sách “*Phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý*”; các tác giả Nguyên Quốc Bảo và Đoàn Thị Lịch (1998) trong cuốn “*Trí thức trong công cuộc đổi mới đất nước*”; tác giả Phạm Tất Dong (2001) trong cuốn “*Định hướng phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam trong CNH, HĐH*”; tác giả Nguyễn An Ninh (2008) trong cuốn “*Phát huy tiềm năng trí thức khoa học xã hội Việt Nam*”; tác giả Đặng Hữu (2008) trong bài viết “*Đội ngũ trí thức trong thời kỳ CNH, HĐH và phát triển kinh tế tri thức*”; tác giả Đàm Đức Vương (2010) trong cuốn “*Thực trạng và giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới*”; tác giả Phan Thanh Khôi (2016) trong bài viết “*Đội ngũ nữ trí thức trong phát triển bền vững đất nước*”; Võ Khánh Vinh (2023) trong bài “*Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong lĩnh vực khoa học xã hội đối với phát triển đất nước sau 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27 của Ban Chấp hành Trung ương X*”...

1.4. NHỮNG GIÁ TRỊ KHOA HỌC CỦA CÁC CÔNG TRÌNH TỔNG QUAN VÀ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU CỦA LUẬN ÁN

1.4.1. Những giá trị khoa học của các công trình tổng quan

Thông qua tổng quan tình hình nghiên cứu những vấn đề liên quan đến luận án, tác giả khái quát một số nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, trí thức không phải là một khái niệm mới mà đã được bàn đến rộng rãi cả trong các công trình nghiên cứu trong nước và các công trình nước ngoài. Do tính đặc biệt của trí thức về nguồn gốc xuất thân, về vị trí và vai trò khác nhau trong mỗi giai đoạn lịch sử, với những điều kiện về nhận thức, chính trị, kinh tế, văn hóa khác nhau mà việc nhìn nhận về khái niệm này cũng khác nhau. Hầu hết các công trình đều đã đưa ra quan

niệm của mình về trí thức với các tiêu chí xác định cụ thể; làm rõ, khu biệt được phạm vi nội hàm khái niệm trí thức và “khoanh vùng” được trí thức, TTN trong xã hội bao gồm những người như thế nào. Sở dĩ như vậy còn là vì mỗi công trình nghiên cứu đều dựa trên những tiêu chí xác định trí thức khác nhau, hay có những tiêu chí ưu tiên là khác nhau. Vì vậy, việc xây dựng một hệ tiêu chí thống nhất để có thể xác định và phân định ai là TTN trong xã hội? là cần thiết để từ đó có những giải pháp tác động phù hợp với đối tượng, làm cho nguồn lực quan trọng nhất trong thời đại CNH, HĐH gắn với kinh tế tri thức hiện nay sớm thu được thành tựu để đưa đất nước phát triển lên tầm cao mới. Đó là vấn đề mà tác giả luận án sẽ tiếp tục làm rõ trong đề tài của mình.

Thứ hai, khi bàn đến vai trò của trí thức, hầu hết các công trình đã phân tích một cách khá toàn diện vai trò TTN trên các lĩnh vực. Tuy nhiên, do mục đích nghiên cứu, do cách tiếp cận hoặc những nguyên nhân khác, các công trình chưa phân tích một cách mạch lạc và toàn diện về phát huy vai trò của trí thức. Hầu hết các công trình đều chỉ ra một cách khái quát vai trò của trí thức mà chưa có những luận chứng và minh chứng xác đáng trên các lĩnh vực cụ thể. Để phát huy được vai trò của trí thức nói chung, TTN nói riêng như là nguồn lực phát triển quyết định nhất, chúng tôi cho rằng cần làm rõ vai trò cụ thể của TTN trên các lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội. Đồng thời cần nhấn mạnh làm rõ việc phát huy một số vai trò nổi bật của TTN trong bối cảnh phát triển mới của đất nước Lào hiện nay. Có như vậy mới có thể xây dựng được hệ thống phương hướng và giải pháp phù hợp để phát triển đội ngũ TTN đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay.

Thứ ba, có thể thấy rằng hầu hết các công trình nghiên cứu đều đã chỉ ra thực trạng đội ngũ TTN trên các phương diện cơ bản: thực trạng chung về đội ngũ trí thức (số lượng, cơ cấu, chất lượng) và thực trạng việc đào tạo, sử dụng và đãi ngộ và tôn vinh TTN hiện nay. Tuy nhiên, có rất ít các công trình nghiên cứu chỉ ra được thực trạng việc phát huy vai trò của TTN Lào trong quá trình CNH, HĐH hiện nay. Đó là một “khoảng trống” khá lớn cần được nghiên cứu kỹ lưỡng và cập nhật những thông tin mới. Vì vậy, một mặt cần phải chỉ ra được bức tranh khái quát về đội ngũ TTN Lào hiện nay nhưng mặt khác cần thấy được những thành tựu và hạn chế trong việc phát huy vai trò của đội ngũ TTN, thấy được những hạn chế, yếu kém, tìm ra nguyên nhân, trên cơ sở đó tìm ra giải pháp phù hợp để phát huy hơn nữa vai trò của họ trước yêu cầu phát triển đất nước đặt ra hiện nay trên cơ sở bổ sung, cập nhật những số liệu mới, đáng tin cậy. Tác giả luận án cho rằng đó là nhiệm vụ quan trọng của công trình nghiên cứu về phát huy vai trò của TTN trong giai đoạn hiện nay.

Thứ tư, khi đề xuất các giải pháp xây dựng và phát huy vai trò của trí thức, TTN hiện nay, có thể nói đây là thành tựu quan trọng nhất của hầu hết các công trình khi đã xây dựng được một hệ thống giải pháp tác động toàn diện và mạnh mẽ đến đội ngũ trí thức, TTN có những công trình đã đề xuất những giải pháp mang tính đột phá. Tuy nhiên, thực tiễn quá trình CNH, HĐH đất nước đang bộc lộ nhiều biến chuyển mới cùng với sự vận động phức tạp của tình hình chính trị, kinh tế, khoa học của thế giới nói chung. Thực tiễn đó đang đặt ra những yêu cầu mới đối với đội ngũ TTN (cùng với trí thức nam) với tư cách là lực lượng sản xuất hàng đầu của xã hội. Muốn đáp ứng được những yêu cầu đó, cần có một hệ thống giải pháp cụ thể, thiết thực đồng thời cần bổ sung những giải pháp mới để xây dựng và phát huy vai trò của TTN đáp ứng yêu cầu mới mà quá trình CNH, HĐH đất nước đang đặt ra.

1.4.2. Định hướng nghiên cứu của luận án

Một là, luận án sẽ tiếp tục nghiên cứu và làm rõ hơn nội hàm khái niệm trí thức, TTN; xác định các tiêu chí phù hợp để phân định TTN trong tình hình hiện nay.

Hai là, tiếp tục làm rõ vai trò của trí thức nữ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội và khẳng định rõ hơn vai trò cần thiết của phát huy vai trò của TTN Lào trong điều kiện phát triển mới của đất nước hiện nay.

Ba là, khái quát thực trạng đội ngũ trí thức nữ Lào hiện nay, thực trạng việc phát huy vai trò của đội ngũ TTN Lào hiện nay trên tất cả các lĩnh vực với sự nhất quán về phương pháp và nội dung phân tích; đồng thời điều chỉnh, cập nhật những số liệu, những biểu hiện mới trong thời gian gần đây

Bốn là, đề xuất quan điểm, hệ thống giải pháp xây dựng và phát huy vai trò của TTN phù hợp với điều kiện phát triển mới của đất nước, với xu thế vận động của đội ngũ trí thức trong thời kỳ CNH, HĐH, hội nhập toàn diện của đất nước hiện nay.

Kết luận chương 1

Có thể nói, đội ngũ TTN Lào đóng vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao nguồn nhân lực - một trong những vấn đề cốt lõi trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội nhất là trong quá trình CNH, HĐH đất nước hiện nay. Tổng hợp và phân tích các công trình tiêu biểu trên cho thấy, các học giả và các nhà khoa học đã tập trung nghiên cứu về vấn đề: trí thức, đội ngũ TTN, công tác xây dựng và phát triển đội ngũ TTN trên một số bình diện xã hội (trí thức khoa học xã hội và nhân văn), trí thức trong quân đội, nữ trí thức), vai trò của đội ngũ TTN đã được các tác giả nghiên cứu ở

phạm vi cơ cấu, số lượng, chất lượng hay một số đề tài chỉ đánh giá về đội ngũ trí thức ở ngành khoa học Mác - Lênin. Về phát huy vai trò của đội ngũ TTN, các công trình nghiên cứu tập trung nghiên cứu tầm quan trọng đội ngũ trí thức nữ với tư cách là nguồn lực quan trọng nhất để phát triển KT-XH của mỗi quốc gia và đề xuất những giải pháp, cách thức nhằm phát huy vai trò của chủ thể này trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ở Lào, khu vực và thế giới.

Chương 2

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ Ở CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

2.1. ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ VÀ VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ Ở CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

2.1.1. Quan niệm, đặc điểm về đội ngũ trí thức nữ và quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

2.1.1.1. Quan niệm, đặc điểm của đội ngũ trí thức nữ ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

- Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vị trí, vai trò của trí thức
- Quan niệm về trí thức, trí thức nữ
- Quan niệm về đội ngũ trí thức nữ
- Đặc điểm đội ngũ trí thức nữ ở CHDCND Lào

2.1.1.2. Quan niệm, đặc điểm quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

- Quan niệm về CNH, HĐH
- Đặc điểm CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay

2.1.2. Quan niệm, nội dung, phương thức và chủ thể phát huy vai trò đội ngũ trí thức nữ trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

2.1.2.1. Quan niệm về vai trò, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

- Quan niệm về vai trò
- Vai trò của đội ngũ trí thức nữ ở CHDCND Lào trong quá trình CNH, HĐH đất nước
- Quan niệm về phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào:

“Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ trong quá trình CNH, HĐH đất nước ở CHDCND Lào là một quá trình tổng hợp của các phương thức, nội dung có mục đích, hợp quy luật của các chủ thể đến đội ngũ trí thức nữ ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, nhằm làm cho vai trò của đội ngũ này ngày càng gia tăng, nâng cao hiệu quả hơn trong quá trình CNH, HĐH đất nước”.

2.1.2.2. Chủ thể, phương thức và nội dung phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

- Về chủ thể
- Nội dung phát huy
- Về phương thức

2.2. CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ Ở CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

2.2.1. Điều kiện kinh tế, xã hội, văn hoá, tự nhiên, lịch sử đất nước Lào

2.2.2. Yêu cầu phát triển đất nước và đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước Lào nhất là chính sách, pháp luật đối với trí thức nữ

2.2.3. Các yếu tố thời đại và môi trường, điều kiện làm việc của đội ngũ trí thức nữ ở Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào

2.2.4. Đặc điểm thể chất, tâm lý, trình độ, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ trí thức nữ ở Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào

2.2.5. Giáo dục - đào tạo nhân tố quyết định chất lượng đầu vào của đội ngũ trí thức ở Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào

Kết luận chương 2

Trí thức nữ Lào là những phụ nữ có trình độ học vấn cao, lao động trí óc, có tính chất sáng tạo và phức tạp, tạo ra những sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị cao cho xã hội. Nhìn từ chiều cạnh giáo dục, họ là những người có học vấn và trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, giỏi kỹ năng, giàu kinh nghiệm. Họ là một bộ phận quan trọng của đội ngũ trí thức cả nước. Nhìn từ chiều cạnh giới tính, họ vừa là bộ phận tiêu biểu về trí tuệ của phụ nữ Lào, đồng thời là những người vợ, người mẹ, người thầy đầu tiên của con người có vai trò vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp trồng người và xây dựng gia đình bền vững. Trong phạm vi Chương 2, dựa trên cơ sở tổng quan tài liệu ở Chương 1, tác giả đã làm rõ một số nội dung:

Thứ nhất, nhận diện vai trò của TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay TTN, theo đó TTN có vai trò quan trọng trong việc xây dựng những luận cứ khoa học góp phần quan trọng vào hoạt động tư vấn, phản biện, hoàn thiện chủ trương, chính sách về CNH, HĐH đất nước của Đảng, Nhà nước Lào; trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ CNH, HĐH; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, truyền bá tri thức góp phần thúc đẩy quá trình CNH, HĐH đất nước Lào; tiếp nối, phát huy truyền thống dân tộc đội ngũ trí thức đã có đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

Thứ hai, làm rõ quan niệm phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ trong quá trình CNH, HĐH đất nước ở CHDCND Lào là một quá trình tổng hợp của các phương thức, nội dung có mục đích, hợp quy luật của các chủ thể đến đội ngũ trí thức nữ ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, nhằm làm cho vai trò của đội ngũ này ngày càng gia tăng, nâng cao hiệu quả hơn trong quá trình CNH, HĐH đất nước. Chỉ rõ chủ thể, phương thức và các nội dung phát huy: phát huy vai trò của đội ngũ TTN Lào trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào.

Thứ ba, làm rõ những nhân tố chủ quan và khách quan tác động đến quá trình phát huy vai trò của TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào, cụ thể: về những yếu tố khách quan có sự tác động của văn hóa truyền thống, điều kiện tự nhiên, trình độ dân trí và sự nỗ lực của bản thân TTN; quá trình hội nhập quốc tế, kinh tế tri thức, khoa học và công nghệ. Về những nhân tố chủ quan: tác động của yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức; tác động của chính sách giáo dục và đào tạo; tác động của cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước Lào.

Chương 3

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ Ở CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ Ở CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO HIỆN NAY

3.1.1. Về số lượng của đội ngũ trí thức nữ ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Sự hình thành và phát triển của đội ngũ TTN Lào là kết quả của những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước Lào về đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng trong từng giai đoạn lịch sử của đất nước. Trong những

năm qua, với quy mô giáo dục có sự phát triển nhanh chóng, đã tạo nên sự phát triển về số lượng đội ngũ trí thức nữ. Theo đó, số lượng TTN ở Lào nếu như năm 2010 chỉ có 18.685 người năm chiếm 14,5% tổng số lao động có trình độ đại học trở lên thì đến năm 2015 đã tăng lên 100.603 người chiếm 16,7% năm 2015 và tăng lên 121.432 người chiếm 18,9% năm 2020 (tổng là 642.497 người). Như vậy, theo các số liệu cho thấy, trong giai đoạn 2010 - 2020 ở CHDCND Lào lực lượng TTN đã có sự gia tăng về số lượng và tỷ lệ % trong đội ngũ trí thức cũng có sự gia tăng (mặc dù chưa nhanh và chưa nhiều).

3.1.2. Về cơ cấu của đội ngũ trí thức nữ ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

** Cơ cấu độ tuổi, giới tính.*

Đội ngũ TTN ở Lào tính từ độ tuổi 45 trở xuống, tốt nghiệp trình độ từ cao đẳng trở lên chiếm một tỷ lệ rất lớn trong tổng số đội ngũ TTN hiện nay. Năm 2015, toàn nước Lào có 18.685 nữ có trình độ từ đại học trở lên, trong đó có 2.489 tiến sĩ, hơn 5.500 thạc sĩ và độ tuổi bình quân của lực lượng này là 40,5. Tuy vậy, hơn 60% tiến sĩ nữ đã ở độ tuổi trên 50, trên 20% ở độ tuổi từ 40-49, độ tuổi 20-29 chiếm 17,5% và độ tuổi từ 20-29 chiếm khoảng 2,5%.

** Cơ cấu ngành nghề đào tạo của đội ngũ trí thức nữ.*

Quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào đã làm cho cơ cấu của đội ngũ trí thức nói chung, TTN nói riêng có nhiều chuyển biến tích cực, phù hợp. Theo đó, tỷ lệ lao động nữ có trình độ đại học tăng khá nhanh, từ 5,7% của năm 2009 lên 11,3% cả năm 2014 và cho đến năm 2020 thì số lượng nữ có trình độ đại học đã tăng lên là 18,9%. Tỷ trọng lao động nữ được đào tạo đại học trở lên trong những ngành thương mại, dịch vụ cao hơn ngành sản xuất. Thể hiện rõ nét cho xu hướng này là khu vực hành chính, sự nghiệp: tỷ lệ nữ lao động có trình độ đại học là hơn 30%, trên đại học là khoảng 14% (tăng 14,5% và 4,5% so với năm 2010). Có một số lượng lớn TTN ở Lào hiện tập trung các ngành khoa học và công nghệ, dịch vụ hành chính, hỗ trợ, tham gia trong lĩnh vực chính trị (số lượng nữ tham gia chính trị là 83.066). Đối với khu vực doanh nghiệp chủ yếu là các ngành: thông tin truyền thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, các hoạt động chuyên môn thuần. Trong khi đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tuy đang cần nhiều lao động, trí thức nhưng nhìn chung trí thức và TTN nhưng chỉ có 12,5% lực lượng đã qua đào tạo từ đại học trở lên trong lĩnh vực này, trong đó nữ chỉ chiếm 31%.

** Cơ cấu theo vùng, miền.*

Đội ngũ TTN nữ Lào phân bố không đồng đều (tập trung chủ yếu tại các thành phố lớn, các trung tâm đô thị, nơi có nhiều trường cao đẳng, đại

học, khu công nghiệp, khu hành chính lớn. Tỷ lệ bình quân TTN ở thủ đô Viêng Chăn là hơn 100 người trên 10.000 dân, cao nhất và gấp 5 lần mức bình quân chung của cả nước Lào. Ở các địa phương miền núi, vùng biên, vùng sâu, vùng xa đội ngũ TTN có trình độ sau đại học gần như là chưa có. Đặc biệt, đội ngũ TTN của các dân tộc ít người ở Lào hiện nay đang chưa có. Trong số hơn 7 triệu người ở Lào, số lượng dân tộc ít người chiếm 1/3 dân số cả nước nhưng lực lượng trí thức, đặc biệt là TTN rất ít, chủ yếu TTN người dân tộc ít người ở CHDCND Lào hiện nay chỉ mới tốt nghiệp đến cao đẳng, đại học và số lượng này cũng chỉ chiếm khoảng dưới 12,0% số lượng trí thức nữ của cả nước. Các tỉnh có số lượng TTN với tỷ lệ thấp là các tỉnh Bắc Lào và các tỉnh Nam Lào.

3.2. THÀNH TỰU, HẠN CHẾ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

3.2.1. Chủ thể phát huy vai trò

** Về những thành tựu*

Thứ nhất, Đảng NDCM Lào, Nhà nước Lào, các cơ quan, ban ngành từ trung ương tới địa phương đã thường xuyên quan tâm xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, TTN cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu.

Thứ hai, các trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo trong cả nước Lào đã kịp thời quan tâm đến hoạt động xây dựng phát triển đội ngũ TTN trong cơ quan, đơn vị.

Thứ ba, bản thân đội ngũ TTN đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong quá trình lao động, công tác và cống hiến cho sự nghiệp CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay.

** Về những hạn chế, bất cập.*

Thứ nhất, nhận thức của toàn xã hội nói chung, của một số cấp ủy đảng, chính quyền các cấp nói riêng từ trung ương tới địa phương về vai trò, phát huy vai trò đội ngũ TTN chưa đầy đủ và đúng đắn.

Thứ hai, một số cấp ủy đảng chưa quan tâm đúng mức lãnh đạo công tác phát huy vai trò của TTN trong quá trình CNH, HĐH; việc đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng NDCM Lào, của Nhà nước Lào về công tác phát huy vai trò của TTN không thường xuyên, kịp thời.

Thứ ba, nhiều bộ, ngành, địa phương chưa làm tốt trách nhiệm chăm lo, bồi dưỡng, công tác phát huy vai trò của TTN thuộc lĩnh vực được phân công.

Thứ tư, một bộ phận của đội ngũ TTN Lào có năng lực, phương pháp, trình độ còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế.

3.2.2. Nội dung phát huy vai trò đội ngũ trí thức nữ trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

- Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ Lào trong đóng góp những luận cứ khoa học để tư vấn, phản biện xã hội trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

- Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ Lào trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước

- Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ Lào trong nghiên cứu, sáng tạo khoa học góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước

- Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ Lào trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước

3.2.3. Phương thức phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

** Về những thành tựu*

Thứ nhất, hệ thống quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng NDCM Lào; các cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước Lào từng bước được xây dựng, bổ sung, phát triển và hoàn thiện theo hướng phát huy tối đa sức sáng tạo, tính tích cực chủ động của đội ngũ TTN trong quá trình lao động, cống hiến.

Thứ hai, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ TTN Lào ngày càng đa dạng, phong phú và có tính linh hoạt cao.

Thứ ba, công tác tuyên truyền, cổ động về vai trò của TTN đối với quá trình CNH, HĐH đất nước Lào đã được thực hiện với đa dạng hình thức, phong phú về nội dung để nâng cao nhận thức của toàn xã hội.

** Về những hạn chế*

Thứ nhất, công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và định hướng dư luận xã hội cho TTN Lào chưa đáp ứng yêu cầu.

Thứ hai, hệ thống chính sách về trí thức còn thiếu và chưa phù hợp; tổ chức các hội của trí thức ở Trung ương và địa phương chưa đủ mạnh để tập hợp trí thức.

Thứ ba, hệ thống giáo dục còn lạc hậu cả về nội dung, chương trình và phương pháp giảng dạy.

Thứ tư, một số cơ chế, chính sách và phương thức quản lý đội ngũ trí thức và hoạt động của họ còn có những bất cập, hạn chế, chưa thực sự tạo điều kiện thuận lợi, thậm chí cản trở lao động sáng tạo và cống hiến của đội ngũ trí thức.

Thứ năm, môi trường, điều kiện làm việc của TTN Lào chưa thực sự đảm bảo để phát huy năng lực lao động sáng tạo của họ.

3.3. NGUYÊN NHÂN CỦA THÀNH TỰU, HẠN CHẾ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT TỪ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ Ở CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

3.3.1. Nguyên nhân của thành tựu, hạn chế

** Nguyên nhân thành tựu*

Một là, Đảng và Nhà nước Lào từng bước hoàn thiện môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức nữ.

Hai là, thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức nữ.

Ba là, tạo chuyên môn căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức nữ.

Bốn là, đề cao trách nhiệm của trí thức nữ, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động hội của trí thức nữ.

Năm là, nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng NDCM Lào đối với đội ngũ trí thức nữ.

** Nguyên nhân hạn chế*

Một là, nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền trung ương tới địa phương về vị trí, vai trò của đội ngũ TTN và trách nhiệm đối với đội ngũ TTN chưa đầy đủ, sâu sắc; chưa gắn việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng đội ngũ TTN vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong kế hoạch hằng năm cũng như dài hạn của địa phương.

Hai là, môi trường làm việc ở một số nơi chưa thật sự dân chủ, tự do sáng tạo, đặc biệt đối với TTN khoa học xã hội và văn nghệ sĩ, phân biệt giới trong hoạt động ở một số cơ quan, một số nơi vẫn còn diễn ra.

Ba là, chính sách thu hút TTN có trình độ cao chưa thật sự hấp dẫn, chưa có nhiều chính sách hỗ trợ, phát triển đội ngũ TTN hoạt động trong các doanh nghiệp; ở một số ngành, lĩnh vực (đặc biệt trong hệ thống chính trị) xảy ra tình trạng TTN phải xin ra để không bị vướng vào những cơ chế, chính sách còn nhiều bất cập.

Bốn là, chưa phát huy tốt vai trò của tổ chức Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, nơi tập hợp và đoàn kết đội ngũ trí thức, TTN khoa học và công nghệ.

Năm là, một bộ phận TTN chưa tâm huyết, chưa đầu tư nhiều thời gian cho học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ, một số TTN bị tác động bởi mặt trái của kinh tế thị trường, chưa thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

3.3.2. Những vấn đề đặt ra từ phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá

- Đảng, Nhà nước Lào đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ nhưng trên thực tiễn chưa mang lại hiệu

quả thiết thực và chưa xứng đáng với những tiềm năng sẵn có của đội ngũ trí thức nữ

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức nữ tuy đạt được một số thành tựu, song còn nhiều bất cập chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa

- Tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đã nhận thức rõ vai trò to lớn của đội ngũ trí thức nữ nhưng chính sách sử dụng, đãi ngộ chưa hợp lý, còn nhiều bất cập

- Chính sách đãi ngộ bước đầu được triển khai song chưa thu hút được đội ngũ trí thức nữ, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành

Kết luận chương 3

Nghiên cứu về thực trạng vai trò và phát huy vai trò đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay, cho thấy rằng, cùng với sự quan tâm của Đảng, Chính phủ, cấp ủy, ban lãnh đạo của các bộ, ban, ngành cấp trung ương và sự nỗ lực của bản thân phụ nữ, trong những năm qua, TTN sâu chuyên môn và kinh nghiệm, đầy năng lực sáng tạo và nghề nghiệp có xu hướng tăng lên cả về số lượng và chất lượng, có cơ cấu đa dạng phong phú. Có nhiều phụ nữ, TTN đã trở thành các nhà lãnh đạo, quản lý và nắm giữ những vị trí quan trọng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần khẳng định vị thế, vai trò trong xã hội. Trong phạm vi chương 3, tác giả luận án đã làm rõ được 3 nội dung cơ bản:

Thứ nhất, đã tiến hành đánh giá một cách tổng quát về đặc điểm của TTN Lào dựa trên số lượng, chất lượng và cơ cấu. Đồng thời đánh giá những hạn chế, khó khăn về đặc điểm của số lượng, cơ cấu đội ngũ TTN với quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào trong những năm tới.

Thứ hai, phân tích thực trạng phát huy vai trò của trí thức nữ ở Lào trong quá trình CNH, HĐH dựa trên các khía cạnh về chủ thể, phương thức và nội dung phát huy. Đã phân tích làm rõ hơn những kết quả đạt được của nội dung phát huy vai trò của TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào dựa trên 4 yếu tố: đóng góp của TTN trong việc cung cấp những luận cứ khoa học để tư vấn, phản biện xã hội trong quá trình CNH, HĐH đất nước; vai trò của đội ngũ TTN Lào trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho quá trình CNH, HĐH đất nước, đóng góp của TTN trong nghiên cứu, sáng tạo khoa học góp phần thúc đẩy quá trình CNH, HĐH đất nước; Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ Lào trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

Thứ ba, từ việc phân tích thực trạng số lượng, chất lượng, cơ cấu của TTN và thực trạng phát huy vai trò của TTN Lào trong quá trình CNH,

HDH tác giả đã tiến hành khái quát những vấn đề đặt ra đối với đội ngũ TTN Lào bao gồm: một là, Đảng, Nhà nước Lào đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ nhưng trên thực tiễn chưa mang lại hiệu quả thiết thực và chưa xứng đáng với những tiềm năng sẵn có của đội ngũ trí thức nữ; hai là, Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức nữ tuy đạt được một số thành tựu, song còn nhiều bất cập chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; ba là, Tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đã nhận thức rõ vai trò to lớn của đội ngũ trí thức nữ nhưng chính sách sử dụng, đãi ngộ chưa hợp lý, còn nhiều bất cập; bốn là, Chính sách đãi ngộ bước đầu được triển khai song chưa thu hút được đội ngũ trí thức nữ, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành.

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA Ở CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO HIỆN NAY

4.1. QUAN ĐIỂM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA Ở CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO HIỆN NAY

4.1.1. Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải gắn với thực hiện mục tiêu, chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Một là, trong quá trình phát huy vai trò của TTN phải làm cho đội ngũ này hiểu rõ hơn về thực chất, tầm quan trọng của quá trình CNH, HDH và những nội dung cơ bản của mục tiêu, chiến lược CNH, HDH mà Đảng và Nhà nước Lào xác định.

Hai là, quá trình phát huy vai trò của TTN ở Lào cần làm cho lực lượng này hiểu và tích cực tham gia vào các hoạt động của phụ nữ Lào nói chung để đóng góp cho quá trình CNH, HDH đất nước Lào.

Ba là, trong quá trình phát huy vai trò của TTN ở Lào đặc biệt cần làm cho đội ngũ này, với tư cách là nguồn nhân lực chất lượng cao, người lao động sáng tạo, khoa học có trách nhiệm thực hiện tốt những nhiệm vụ của trí thức Lào nói chung trong quá trình CNH, HDH đất nước.

4.1.2. Phát huy vai trò của trí thức nữ Lào trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải gắn đường lối phát triển đội ngũ trí thức Lào

Thứ nhất, trong quá trình phát huy vai trò của TTN phải làm cho đội ngũ này thấy được vị trí đặc biệt của trí thức Lào, trong đó có bản thân mình đối với quá trình CNH, HDH đất nước.

Thứ hai, trong quá trình phát huy vai trò của TTN phải rút kinh nghiệm và đổi mới công tác xây dựng đội ngũ trí thức ở Lào.

Thứ ba, trong quá trình phát huy vai trò TTN Lào cần quán triệt những quan điểm cơ bản của Đảng và Nhà nước trong phát triển đội ngũ trí thức nói chung.

Thứ tư, trong quá trình phát huy vai trò của TTN Lào cần vận dụng sáng tạo những giải pháp phát triển đội ngũ trí thức mà Đảng và Nhà nước đề ra.

4.1.3. Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ phải gắn với các mục tiêu quốc gia và thực hiện Chiến lược bình đẳng giới

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng NDCM Lào đã chú trọng việc thực hiện quyền bình đẳng giới, quan tâm công tác phụ nữ, coi trọng việc tăng tỷ lệ nữ phải được tham gia lãnh đạo, quản lý trong các lĩnh vực, nâng cao trình độ học vấn cho phụ nữ là tạo điều kiện quan trọng để thực hiện quyền bình đẳng, dân chủ cho phụ nữ, là điều kiện để phát huy vai trò và nâng cao địa vị cho phụ nữ.

Để nhận thức và quán triệt quan điểm của Đảng về công tác phụ nữ nói chung, phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong HTCT cấp trung ương nói riêng, cấp ủy đảng của các cơ quan cấp trung ương phải thường xuyên giáo dục, tuyên truyền, vận động và phổ biến các quan điểm của Đảng về công tác phụ nữ. Đồng thời, cần có chiến lược, chương trình, quy trình, kế hoạch cụ thể tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phụ nữ; cần đưa ra kế hoạch cụ thể để phát hiện, tạo nguồn, bồi dưỡng và có chính sách phù hợp để ngày càng có nhiều phụ nữ đủ các tiêu chuẩn tham gia vào các chức danh lãnh đạo, quản lý trong mọi lĩnh vực.

4.1.4. Phát huy vai trò của trí thức nữ Lào trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị

Hệ thống chính trị ở CHDCND Lào là hình thức tổ chức tổng quát nhất của chính trị và dân chủ, xác lập cơ chế thực hiện quyền lực chính trị “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” trên nền tảng chính trị, kinh tế, xã hội mới với bối cảnh mới của đất nước và quốc tế trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Tăng cường phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong HTCT cấp trung ương gắn với việc xây dựng và củng cố HTCT ở cấp trung ương nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng NDCM Lào, phù hợp với nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ đổi mới; làm cho việc quản lý nhà nước ngày càng có hiệu lực; đề cao vai trò của Mặt trận và các tổ chức CT-XH, phát huy quyền làm chủ của các thành viên, làm cho HTCT cũng như các thành viên của nó (trong đó có cán bộ, đảng viên cả nam và nữ) có thể chủ động, sáng tạo và thực hiện nhiệm vụ của mình có hiệu quả.

(1) Tăng cường phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong HTCT cấp trung ương gắn với việc xây dựng và củng cố tổ chức Đảng cấp trung ương

(2) Tăng cường cho phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong HTCT cấp trung ương gắn với việc xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước. Nghiên cứu và quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, trách nhiệm và quan hệ giữa các cơ quan quyền lực nhà nước; củng cố cơ cấu tổ chức Chính phủ cho phù hợp, đảm bảo quản lý tập trung theo chiều dọc kết hợp với sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm chỉ đạo trực tiếp của chính quyền địa phương.

(3) Tăng cường phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong HTCT cấp trung ương gắn với việc xây dựng và củng cố bộ máy tổ chức của Mặt trận và các tổ chức CT-XH. Xây dựng và củng cố bền vững bộ máy tổ chức của Mặt trận và các tổ chức CT-XH, hệ thống của Mặt trận và tổ chức CT-XH cấp trung ương phải được củng cố phù hợp với đặc điểm của tổ chức đó, tránh tình trạng chồng chéo trong việc thực hiện nhiệm vụ giữa các tổ chức CT-XH cấp trung ương, phù hợp với nhiệm vụ chính trị với tư cách là cấp chiến lược.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NỮ TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA Ở CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO HIỆN NAY

4.2.1. Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị, của toàn xã hội về tầm quan trọng của việc phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nữ trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Đây là nội dung giải pháp có vị trí, vai trò rất quan trọng mang tính cơ bản, lâu dài và thường xuyên để phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH ở Lào hiện nay. Bởi chỉ có trên cơ sở nâng cao nhận thức, nhận thức đúng đắn, đầy đủ về tầm quan trọng của việc phát huy vai trò đội ngũ TTN trong quá trình CNH, HĐH lãnh đạo các cấp trong hệ thống chính trị, toàn thể xã hội và bản thân đội ngũ TTN mới làm cơ sở cho việc hình thành những quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước Lào trong đào tạo, sử dụng, đãi ngộ, quy hoạch, phát triển đội ngũ TTN xứng tầm với vị trí, vai trò của họ. Theo đó, để thực hiện tốt giải pháp này cần cụ thể hoá một số nội dung:

Thứ nhất, cần nâng cao nhận thức của chủ thể lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị các cấp về tính cấp thiết phải phát huy vai trò của TTN trong quá trình CNH, HĐH.

Thứ hai, nâng cao nhận thức của toàn dân, toàn xã hội về phát huy vai trò của TTN đối với quá trình CNH, HĐH ở nước CHDCND Lào hiện nay.

4.2.2. Bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật hướng tới bình đẳng giới trong lao động của trí thức nữ

Đây là giải pháp có ý nghĩa trong việc thiết chế hóa vai trò, phát huy vai trò của TTN trong thực tiễn đẩy mạnh CNH, HĐH ở Lào hiện nay. Bởi xã hội luôn vận động, biến đổi không ngừng, sự vận động biến đổi đó

không chỉ mang đến cho phụ nữ và trí thức nữ nhiều cơ hội, song cũng là những thách thức đối với họ trong phát triển bình đẳng với nam giới. Do đó, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật hướng tới bình đẳng giới trong lao động của trí thức nữ sẽ góp phần thực tế hóa sự bình đẳng về vai trò, vị thế của TTN trong quá trình CNH, HĐH ở CHDCND Lào hiện nay.

Để thực hiện tốt giải pháp này, cần làm tốt một số biện pháp sau:

Thứ nhất, thực hiện bình đẳng về độ tuổi lao động giữa trí thức nam và TTN.

Thứ hai, rà soát các chương trình, chính sách vận động phụ nữ chưa phù hợp, đổi mới hướng tới bình đẳng giới.

Thứ ba, đổi mới chính sách đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ trí thức nữ trong quá trình CNH, HĐH.

4.2.3. Nâng cao nhận thức về vai trò và tinh thần đội ngũ trí thức nữ “vượt qua chính mình”, nỗ lực vươn lên trong sự nghiệp và xây dựng gia đình bền vững

Do vậy, để thực hiện giải pháp này phải tập trung vào một số nội dung sau:

Thứ nhất, bản thân mỗi trí thức nữ cần có trách nhiệm với sự xác lập vị trí của mình trong gia đình, xã hội và cơ quan, phải có ý thức vươn lên, nỗ lực phấn đấu, tự khẳng định mình, có kế hoạch học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, bản lĩnh chính trị, trình độ ngoại ngữ; sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi được phân công, tận tụy với công việc để chứng minh, khẳng định được năng lực, vị trí và vai trò của mình trong năng lực công tác.

Thứ hai, bản thân TTN luôn phải có ý thức phấn đấu kết hợp hài hòa tiến bộ nghề nghiệp và hạnh phúc gia đình. Điểm hạn chế khác là thiên chức làm mẹ, làm vợ trong gia đình của TTN, do vậy, thông thường họ mất nhiều thời gian để quan tâm, lo lắng chăm sóc cho gia đình hơn nam giới, khi có thời gian hơn đối với công việc gia đình như thời điểm con cái lớn tự chăm sóc bản thân thì lúc này người phụ nữ đã 35 - 40 tuổi.

Thứ ba, trí thức nữ phải luôn trau dồi các kỹ năng cần thiết trong cuộc sống, nỗ lực nhiều mặt để vượt qua rào cản của sự tự kỳ thị của bản thân.

4.2.4. Đẩy mạnh phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa, hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Với vị trí đặc biệt quan trọng trong xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, trong đó có TTN phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước Lào, ngành giáo dục và đào tạo cần làm tốt một số biện pháp sau:

Một là, đầu tư thỏa đáng cho giáo dục - đào tạo.

Hai là, đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp, hình thức đào tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục bậc cao.

Ba là, tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế trong đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao bổ sung cho đội ngũ trí thức nữ.

Kết luận chương 4

Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay, TTN Lào có nhiều cơ hội và cũng gặp nhiều thách thức để có thể khẳng định vai trò của mình. Do đó, bản thân TTN trước hết phải ý thức được đầy đủ vai trò về giới của mình, mới có thể nắm bắt được những cơ hội, cùng với xã hội, hướng tới cách ứng xử bình đẳng giới. Muốn vậy, nữ trí thức cần nỗ lực nhiều mặt để vượt qua rào cản của sự tự kỳ thị, vượt qua tâm lý an phận, luôn có ý thức cầu tiến, độc lập trong tư duy, không ngừng nỗ lực để gặt hái thành công. Chú trọng rèn luyện kỹ năng sống: Tự tin, sáng tạo, quyết đoán, lập kế hoạch, biết đối mặt với áp lực, biết chăm sóc bản thân và gia đình. Để có được kỹ năng sống, TTN cần tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội để tích lũy tri thức và kinh nghiệm sống. Mở rộng các mối quan hệ giao lưu xã hội, tạo thói quen suy nghĩ tích cực, sẵn sàng chia sẻ, siêng năng lao động, rèn luyện và tự chăm sóc sức khỏe. Cần tận dụng sự hỗ trợ tích cực từ phía khách quan, cùng với những nỗ lực chủ quan, vượt qua những trở ngại về giới, để đóng góp ngày càng nhiều cho xã hội, xác lập vai trò, tạo vị thế cho bản thân.

Mặt khác, TTN cần phấn đấu học hỏi không ngừng để tự tin vượt qua rào cản, nhất là tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin, học tập và rèn luyện vốn ngoại ngữ. Vì hiện nay, công nghệ thông tin phát triển, nhiều công việc yêu cầu phải sử dụng máy tính, nhiều công việc cần giao lưu, hợp tác với các cơ quan, tổ chức quốc tế, người nước ngoài... Đây là cơ hội tốt cho những phụ nữ sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và ngoại ngữ nhưng sẽ trở thành rào cản cho những người không biết sử dụng hoặc hạn chế.

Vai trò của người phụ nữ ngày càng được đề cao trong xã hội, điều đó đòi hỏi nữ trí thức không ngừng học tập, rèn luyện, đồng thời phải làm tròn vai trò của người mẹ, người vợ trong gia đình. Muốn làm tròn vai trò làm vợ, TTN cần phát huy trí tuệ để giữ mái ấm gia đình, luôn có ý thức trau dồi tứ đức Công - Dung - Ngôn - Hạnh phù hợp với thời đại mới. Làm tròn vai trò làm mẹ trong nuôi dưỡng, giáo dục con cái khôn lớn trưởng thành, là tấm gương phản chiếu cho con. Phải biết thu hút các thành viên trong gia đình cùng chia sẻ công việc gia đình, sự nghiệp, nhất là người chồng.

Mỗi giải pháp có vị trí, vai trò và nội dung khác nhau, song lại có quan hệ chặt chẽ, biện chứng với nhau, do đó, trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức nữ cần thực hiện thống nhất, đồng bộ các giải pháp. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và những đặc thù của cơ quan, đơn vị, địa phương mình mà các cấp ủy đảng, lãnh đạo, chỉ huy, người đứng đầu lựa chọn giải pháp mang tính chất đột phá để việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ TTN mang lại hiệu quả cao hơn.

KẾT LUẬN

Sự nghiệp CNH, HĐH đất nước Lào theo định hướng xã hội chủ nghĩa luôn đòi hỏi phải “lấy việc phát huy nguồn lực con người làm yếu tố cơ bản cho việc phát triển nhanh và bền vững”. Theo đó, Đảng và Nhà nước Lào luôn coi trọng vai trò của đội ngũ trí thức, trong đó có đội ngũ TTN trong sự nghiệp cách mạng và sự nghiệp xây dựng phát triển đất nước.

Lịch sử tuyến thống tốt đẹp của dân tộc Lào từ thời kỳ xây dựng và bảo vệ đất nước luôn coi đội ngũ trí thức là lực lượng tiên phong, là rường cột của đất nước. Đội ngũ trí thức đã có những đóng góp quan trọng làm rạng danh non sông đất nước. Vì vậy, ngày nay cần phát triển đội ngũ trí thức, để đội ngũ này ngày càng phát huy hơn nữa vai trò của mình trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

TTN là những người có trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ thuật cao, có kỹ năng, kinh nghiệm, là một bộ phận quan trọng trong đội ngũ trí thức cả nước. Nhìn từ khía cạnh giới, họ vừa là bộ phận tiêu biểu về trí tuệ của phụ nữ Lào, đồng thời là những người vợ, người mẹ, người thầy đầu tiên của con người, có vai trò vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp trồng người và xây dựng gia đình bền vững.

Đội ngũ TTN của nước CHDCND Lào là một bộ phận của đội ngũ trí thức của đất nước, bao gồm những cán bộ nữ làm công tác lãnh đạo, quản lý, nghiên cứu khoa học, văn hóa nghệ thuật, những nữ bác sĩ, giảng viên... có trình độ học vấn cao, chuyên sâu lĩnh vực hoạt động của mình. Đội ngũ TTN Lào hiện nay đang ngày càng vươn lên thực hiện tốt vai trò vừa là người vợ, người mẹ đảm trong gia đình, vừa là người trí thức giỏi trong chuyên môn. Đáp ứng với yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, đội ngũ TTN Lào đang dần phát triển không chỉ mạnh về số lượng mà còn vững cả về chất lượng; vượt qua những cản trở, khó khăn của cuộc sống đời thường với lòng quyết tâm cao, không ngừng vươn lên để có trình độ chuyên môn vững vàng; đồng thời luôn trau dồi phẩm chất đạo đức,

nâng cao trình độ lý luận, không ngừng học hỏi thêm những kiến thức xã hội, trình độ tin học, ngoại ngữ.

Được sự quan tâm của các cấp, bộ ngành, được tạo điều kiện và sự giúp đỡ từ phía gia đình và nỗ lực của bản thân, đội ngũ TTN của Lào có quyền tự hào về những thành tựu đã đạt được trên các lĩnh vực đời sống xã hội. Họ đang ngày đêm góp sức mình, thể hiện khả năng, năng lực của mình trên những lĩnh vực khá mới mẻ như: lãnh đạo chính trị, quản lý kinh doanh, lĩnh vực kinh tế, nghiên cứu khoa học... Những thành tựu mà đội ngũ trí thức nữ nước CHDCND Lào đạt được, đã khẳng định rằng, đội ngũ trí thức nữ nếu được đặt đúng vị trí, đúng năng lực của mình thì có thể sẽ còn tiến xa và vươn cao hơn nữa.

Bên cạnh những thuận lợi, thành tựu đạt được, trước yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH, đội ngũ TTN Lào cũng gặp không ít những khó khăn, cản trở như định kiến giới không chỉ tồn tại trong xã hội mà còn tồn tại ngay ở chính bản thân một số người phụ nữ. Đây là những rào cản lớn ảnh hưởng tới quá trình phát huy vai trò của TTN. Vì vậy, sự sẻ chia, giúp đỡ, động viên từ phía gia đình, từ bạn bè, đồng nghiệp sẽ là những động lực mạnh mẽ để họ có thể thành công trong cuộc sống.

Các giải pháp về nhận thức, về GD-ĐT, về những cơ chế chính sách, tạo ra môi trường thuận lợi cho đội ngũ TTN được nêu ra nhằm đánh thức những tiềm năng sẵn có, khơi dậy nhiệt tình cách mạng và nhân lên sức mạnh tổng hợp của nguồn lực này để có thể tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ TTN trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

Các giải pháp này cần được thực hiện một cách chặt chẽ, đồng bộ theo tinh thần đổi mới từ nhận thức đến hành động; đồng thời luôn xác định trong sự phát triển xã hội, phụ nữ vừa là mục tiêu, vừa là động lực. Làm được điều đó chính là góp phần quan trọng vào sự phát triển KT-XH của đất nước, làm tăng thêm thế mạnh, khai thác hết tiềm lực và chủ động tham gia trong quá trình hội nhập quốc tế của nước CHDCND Lào.

Chủ tịch nước, Tổng bí thư Chum Ma Li XAY NHA XON đã phát biểu trong Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ V của Hội Liên hiệp phụ nữ Lào: “Quan tâm nghiên cứu và phát huy ưu thế, tiềm năng và đặc thù của phụ nữ Lào các tộc và tầng lớp tham gia tích cực trong quá trình phát triển của các địa phương, nhất là quá trình xóa đói giảm nghèo, hạn chế việc phá rừng làm nương, chấm dứt việc trồng thuốc phiện chuyển sang canh tác sản xuất, tích cực tham gia giải quyết các vấn đề tệ nạn xã hội, gia đình và giải phóng phụ nữ, làm cho phụ nữ dần được khắc phục và từng bước tiến bộ”.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Chitphathay Sovalith (2022), "Giải pháp xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức nữ ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, (1), tr.77-80.
2. Chitphathay Sovalith (2022), "Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ nữ trí thức Lào", *Tạp chí Lý luận chính trị*, (531), tr.149-154.